**DANH SÁCH**

**Các hộ đề xuất hỗ trợ đất ở thuộc Dự án 1 Chương trình MTQG**

**phát triển KT - XH vùng đồng bào DTTS&MN, trên địa bàn thôn………………..., năm .......**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên chủ hộ** | **Nơi thường trú**  | **Dân tộc** | **Ngày tháng năm được UBND xã phê duyệt là hộ nghèo** | **Mã số hộ nghèo** | **Kết quả bình xét** *(Số người đồng ý/tổng số người tham dự)* | **Thuộc đối tượng ưu tiên**  | **Nhu cầu vay vốn tín dụng từ ngân hàng CSXH** | **Ghi chú** |
| *(1)* | *(2)* | *(3)* | *(4)* | *(5)* | *(6)* | *(7)* | *(8)* | *(9)* | *(10)* |
|  |   |   |   |   |   |  |  |  |  |
|  |   |   |   |   |   |  |  |  |  |
| ... |   |   |   |   |   |  |  |  |  |
|  | **Tổng số** |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NGƯỜI LẬP BIỂU***(Ký, họ tên)* | **ĐẠI DIỆN LÃNH ĐẠO UBND XÃ***(Ký, họ tên)* | *........., ngày ... tháng ... năm .....***TRƯỞNG THÔN** *(Ký, họ tên)* |

***\*Ghi chú:***

- Tại cột (2): Trường hợp chủ hộ không phải là người dân tộc thiểu số thì tại cột (10) cần ghi rõ có vợ hoặc chồng là người dân tộc thiểu số, ghi rõ thành phần dân tộc.

- Tại cột (4): Ghi rõ thành phần dân tộc.

- Tại cột (5): Ngày tháng năm được UBND xã phê duyệt là hộ nghèo là ngày tháng năm của Quyết định phê duyệt hộ nghèo của UBND cấp xã.

- Tại cột (6): Ghi mã số hộ nghèo.

- Tại cột (8): Ghi rõ đối tượng ưu tiên

- Tại cột (9): Trường hợp có nhu cầu vay vốn tín dụng từ ngân hàng CSXH thì đánh dấu (X) vào cột (9).

**DANH SÁCH**

**Các hộ đề xuất hỗ trợ nhà ở thuộc Dự án 1 Chương trình MTQG**

**phát triển KT - XH vùng đồng bào DTTS&MN, trên địa bàn thôn………………..., năm .......**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên chủ hộ** | **Nơi thường trú**  | **Dân tộc** | **Ngày tháng năm được UBND xã phê duyệt là hộ nghèo** | **Mã số hộ nghèo** | **Kết quả bình xét** *(Số người đồng ý/tổng số người tham dự)* | **Thuộc đối tượng ưu tiên**  | **Nội dung đăng ký nhu cầu hỗ trợ nhà ở** | **Nhu cầu vay vốn tín dụng từ ngân hàng CSXH** | **Ghi chú** |
| *Xây mới* | *Sửa chữa* |
| *(1)* | *(2)* | *(3)* | *(4)* | *(5)* | *(6)* | *(7)* | *(8)* | *(9)* | *(10)* | *(11)* | *(12)* |
|  |   |   |   |   |   |  |  |  |  |  |  |
|  |   |   |   |   |   |  |  |  |  |  |  |
| ... |   |   |   |   |   |  |  |  |  |  |  |
|  | **Tổng số** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NGƯỜI LẬP BIỂU***(Ký, họ tên)* | **ĐẠI DIỆN LÃNH ĐẠO UBND XÃ***(Ký, họ tên)* | *........., ngày ... tháng ... năm .....***TRƯỞNG THÔN** *(Ký, họ tên)* |

***\*Ghi chú:***

- Tại cột (2): Trường hợp chủ hộ không phải là người dân tộc thiểu số thì tại cột (10) cần ghi rõ có vợ hoặc chồng là người dân tộc thiểu số, ghi rõ thành phần dân tộc.

- Tại cột (4): Ghi rõ thành phần dân tộc.

- Tại cột (5): Ngày tháng năm được UBND xã phê duyệt là hộ nghèo là ngày tháng năm của Quyết định phê duyệt hộ nghèo của UBND cấp xã.

- Tại cột (6): Ghi mã số hộ nghèo.

- Tại cột (8): Ghi rõ đối tượng ưu tiên

- Tại cột (9), cột (10): Trường hợp xây mới hoặc sửa chữa thì đánh dấu (X) vào cột tương ứng.

- Tại cột (11): Trường hợp có nhu cầu vay vốn tín dụng từ ngân hàng CSXH thì đánh dấu (X) vào cột (11).

**DANH SÁCH**

**Các hộ đề xuất hỗ trợ đất sản xuất (chuyển đổi nghề) thuộc Dự án 1 Chương trình MTQG**

**phát triển KT - XH vùng đồng bào DTTS&MN, trên địa bàn thôn………………..., năm .......**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên chủ hộ** | **Nơi thường trú**  | **Dân tộc** | **Ngày tháng năm được UBND xã phê duyệt là hộ nghèo** | **Mã số hộ nghèo** | **Kết quả bình xét** *(Số người đồng ý/tổng số người tham dự)* | **Thuộc đối tượng ưu tiên**  | **Đăng ký nhu cầu hỗ trợ**  | **Phương thức hỗ trợ** *(trường hợp không có nhu cầu học nghề)* | **Nhu cầu vay vốn tín dụng từ ngân hàng CSXH** | **Ghi chú** |
| *Hỗ trợ đất sản xuất* | *Mua sắm nông cụ, máy móc làm dịch vụ sản xuất nông nghiệp, làm các ngành nghề trồng trọt, chăn nuôi, sản xuất, kinh doanh khác* | *Học nghề* | *Hộ dân tự mua sắm và nhận hỗ trợ bằng tiền* | *Hộ dân nhận hỗ trợ bằng hiện vật*  |
| *(1)* | *(2)* | *(3)* | *(4)* | *(5)* | *(6)* | *(7)* | *(8)* | *(9)* | *(10)* | *(11)* | *(12)* | *(13)* | *(14)* | *(15)* |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| … |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **Tổng số** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NGƯỜI LẬP BIỂU***(Ký, họ tên)* | **ĐẠI DIỆN LÃNH ĐẠO UBND XÃ***(Ký, họ tên)* | *........., ngày ... tháng ... năm .....***TRƯỞNG THÔN** *(Ký, họ tên)* |

***\*Ghi chú:***

- Tại cột (2): Trường hợp chủ hộ không phải là người dân tộc thiểu số thì tại cột (15) cần ghi rõ có vợ hoặc chồng là người dân tộc thiểu số, ghi rõ thành phần dân tộc.

- Tại cột (4): Ghi rõ thành phần dân tộc.

- Tại cột (5): Ngày tháng năm được UBND xã phê duyệt là hộ nghèo là ngày tháng năm của Quyết định phê duyệt hộ nghèo của UBND cấp xã.

- Tại cột (6): Ghi mã số hộ nghèo.

- Tại cột (8): Ghi rõ đối tượng ưu tiên

- Tại cột (10): Ghi rõ tên nông cụ, tên máy móc theo nhu cầu của người dân; Tại cột (11): ghi rõ học nghề gì theo nhu cầu của người dân.

- Tại cột (12), cột (13): Đánh dấu (X) vào cột tương ứng với nhu cầu đăng ký của từng hộ dân.

- Tại cột (14): Trường hợp có nhu cầu vay vốn tín dụng từ ngân hàng CSXH thì đánh dấu (X) vào cột (14).

**DANH SÁCH**

**Các hộ đề xuất hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán thuộc Dự án 1 Chương trình MTQG**

**phát triển KT - XH vùng đồng bào DTTS&MN, trên địa bàn thôn………………..., năm .......**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Họ và tên chủ hộ** | **Nơi thường trú**  | **Dân tộc** | **Ngày tháng năm được UBND xã phê duyệt là hộ nghèo** | **Mã số hộ nghèo** | **Kết quả bình xét** *(Số người đồng ý/tổng số người tham dự)* | **Thuộc đối tượng ưu tiên**  | **Đăng ký nhu cầu hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán** | **Phương thức hỗ trợ** *(trường hợp mua vật dụng dẫn nước, chứa nước)* | **Ghi chú** |
| *Đào giếng*  | *Mua vật dụng dẫn nước, chứa nước (ống dẫn nước, lu, bồn, téc)* | *Tự làm bể chứa nước* | *Tự tạo nguồn nước khác* | *Hộ dân tự mua sắm và nhận hỗ trợ bằng tiền* | *Hộ dân nhận hỗ trợ bằng hiện vật*  |
| *(1)* | *(2)* | *(3)* | *(4)* | *(5)* | *(6)* | *(7)* | *(8)* | *(9)* | *(10)* | *(11)* | *(12)* | *(13)* | *(14)* | *(15)* |
|  |   |   |   |   |   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  |   |   |   |   |   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| ... |   |   |   |   |   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
|  | **Tổng số** |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **NGƯỜI LẬP BIỂU***(Ký, họ tên)* | **ĐẠI DIỆN LÃNH ĐẠO UBND XÃ***(Ký, họ tên)* | *........., ngày ... tháng ... năm .....***TRƯỞNG THÔN** *(Ký, họ tên)* |

***\*Ghi chú:***

- Tại cột (2): Trường hợp chủ hộ không phải là người dân tộc thiểu số thì tại cột (15) cần ghi rõ có vợ hoặc chồng là người dân tộc thiểu số, ghi rõ thành phần dân tộc.

- Tại cột (4): Ghi rõ thành phần dân tộc.

- Tại cột (5): Ngày tháng năm được UBND xã phê duyệt là hộ nghèo là ngày tháng năm của Quyết định phê duyệt hộ nghèo của UBND cấp xã.

- Tại cột (6): Ghi mã số hộ nghèo.

- Tại cột (8): Ghi rõ đối tượng ưu tiên

- Tại cột (9), cột (11): Đánh dấu (X) vào cột tương ứng với nhu cầu đăng ký của từng hộ dân; Tại cột (10): Ghi rõ tên, chủng loại vật dụng *(ví dụ: ống dẫn nước D15; lu dung tích 1 m3; bồn dung tích 2m3, téc dung tích 1,5 m3…)*; Tại cột (12): ghi rõ nguồn nước tự tạo là gì *(ví dụ: giếng khoan,…).*

- Tại cột (13), cột (14): Đánh dấu (X) vào cột tương ứng với nhu cầu đăng ký của từng hộ dân.